

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 19-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 57/97/96 đường C, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị A; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/10/2018, cùng ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S; địa chỉ trụ sở: Số 186 đường L, phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Đội 3 xã L, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S (Giấy ủy quyền ngày 10

tháng 6 năm 2017 của Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S); vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Đ V; vắng mặt.

+ Anh Lã Q T; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn K C; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn K C: Bà Phạm Thị T H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/3/2017, anh Nguyễn Quang T là nhân viên Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S, địa chỉ: Số 186 đường L, phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến Công an phường M, quận Ngô Quyền trình báo về việc Công ty bị mất 03 chiếc tivi màn hình tinh thể lỏng nhãn hiệu TCL 32 inches và 04 bộ loa vi tính. Ngày 29/4/2017, anh Đỗ Văn T (sinh năm 1976, nơi cư trú: Số 4 đường Đ, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng) trình báo Công an phường T về việc gia đình bị mất 01 xe máy nhãn hiệu SH Mode BKS 15B2-484.30 và 01 xe máy nhãn hiệu Novo LX, BKS 16N7-9368.

Ngày 05/6/2017, Hoàng Đ V (sinh 05/7/1994, nơi cư trú: Số 46/97/96 đường C, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) và Lã Q T (sinh ngày 28/12/1998, trú tại: số 6/8212 L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú, đồng thời khai nhận đã cùng Nguyễn Văn T, Nguyễn K C (sinh ngày 18/6/2001, nơi cư trú: 27A/73/229 đường Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng), Nguyễn T L (sinh năm 1999, nơi cư trú: Số 70/151 đường H, phường T, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) và đối tượng tên N (hiện chưa xác định được căn cước lai lịch) trộm cắp tài sản của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S và trộm cắp tài sản của gia đình anh Đỗ Văn T.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐ ngày 06/6/2017 của Hội đồng định giá UBND quận Ngô Quyền kết luận: 03 tivi nhãn hiệu TCL 32 inch đã qua sử dụng đến thời điểm bị xâm hại có giá 1.500.000 đồng/chiếc, 03 tivi có giá 4.500.000 đồng; 02 bộ loa vi tính nhãn hiệu Jumboy; 02 bộ loa vi tính nhãn hiệu Telebox F220 đến thời điểm xâm hại có giá 200.000 đồng/chiếc; 04 chiếc loa có giá 800.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐ ngày 20/6/2017 của Hội đồng định giá UBND quận Ngô Quyền kết luận: 01 xe máy mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu trắng, BKS 16N7-9368 đến thời điểm xâm hại tài sản có giá 10.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐ ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá UBND quận Ngô Quyền kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, BKS 15B2-484.30 đến thời điểm xâm hại tài sản có giá 48.000.000 đồng.

Hoàng Đ V và Lã Q T đã bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử tại Bản án số 80/2017/HSST ngày 14/9/2017. Nguyễn K C do chưa đủ 16 tuổi nên đã bị xử lý hành chính theo quy định pháp luật. Đối tượng tên Nam hiện chưa xác minh được căn cước lai lịch. Đối với Nguyễn T L và Nguyễn Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định khởi tố bị can đồng thời ra quyết định truy nã.

Ngày 09/10/2018, Nguyễn Văn T đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú và khai nhận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân, khoảng 00 giờ ngày 14/3/2017, Nguyễn Văn T cùng V, T, C, L và N đi 03 xe máy từ quán điện tử HaLo ở bờ mương Hồ Sen lòng vòng quanh thành phố mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ cùng ngày, cả nhóm đi đến Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S tại số 186 đường L, phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, phát hiện không có ai trông coi. V ra hiệu cho cả bọn dừng lại, V, T, C đi vào trong trụ sở Công ty, còn T, N, L ở ngoài canh giới. V lấy 01 gậy sắt dài 40cm đã chuẩn bị sẵn từ trước, dùng gậy sắt phá khóa cửa xếp vào trong lấy 03 tivi màn hình tinh thể lỏng nhãn hiệu TCL 32 inches và 04 bộ loa vi tính mang ra ngoài, rồi cả nhóm đi về nhà trọ của V ở Kiến An cất giấu số tài sản trên. Sau đó, V bán 03 màn hình tivi với giá 4.500.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết và chia đều tiền cho cả nhóm. Còn 04 loa vi tính, do bị hỏng nên V đã vất đi.

Đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại số nhà 3-4 lô 5 Đ, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng ngày 29/4/2017, T không thừa nhận đã tham gia trộm cắp cùng V, T, C, L, N. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Văn T tham gia thực hiện vụ trộm cắp tài sản này.

Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại Bản án số 80/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 28/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Nguyên đơn dân sự Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận bồi thường số tiền 5.300.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; ; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức từ 18 tháng đến 24 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; miễn khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và được cải tạo tại ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa khẳng định: Hồi 01 giờ ngày 14/3/2017, Nguyễn Văn T cùng Hoàng Đ V, Lã Q T, Nguyễn K C, Nguyễn T L và đối tượng tên N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ V S. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt gồm 03 tivi nhãn hiệu TCL 32 inch; 04 chiếc loa. Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 5.300.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình đối với bị cáo:

[5] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo T không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét hành vi của bị cáo không còn gây nguy hiểm cho xã hội, nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tương thích cải tạo ngoài xã hội, đồng thời giao bị cáo về nơi cư trú giám sát giáo dục, khẳng định tính khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, cho bị cáo T được hưởng hình phạt Cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Về việc khấu trừ thu nhập:

[8] Xét bị cáo T không có thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ một phần thu nhập theo khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xét, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[10] Đã được xử lý tại Bản án số 80/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[11] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày giao Ủy ban nhân dân phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

